

Thẩm Mỹ Vô Ngã Hiện Hữu trong Kinh Pháp Cú

• Hoàng Thiệu Khang

Kinh *Pháp Cú* là ngôn ngữ tư tưởng của Phật Giáo nguyên thủy. Cảm hứng chủ đạo của Đức Thế Tôn trong bộ kinh này xu hướng về cái đẹp, cái cao thượng của Vô Ngã - Hiện Hữu thoát hiện từ cái bi của một mông mênh chúng sinh khổ đau, vô minh; thoát hiện từ cái tầm thường của tồn tại tha hóa, thô lậu.

Bộ kinh gồm có 423 bài kệ *-gatha-* được tập hợp theo những chủ đề nhất định để có 26 phẩm *Song Yếu - Yamakavagga*, phẩm *Không Phóng Dật- Appamadavagga*, phẩm *Tâm-Cittavagga*... Tất cả các phẩm đều quần tụ chung quanh thẩm mỹ cái đẹp, cái cao thượng của nhân cách Vô Ngã- Hiện Hữu.

Là một bộ kinh của Phật Giáo nguyên thủy, kinh Pháp Cú càng là sự biểu hiện lịch trình tư tưởng và lịch trình thẩm mỹ của Phật Giáo. Đó là lịch trình của cái Ngã đến cái Vô Ngã, cái Thường đến cái Vô Thường. Về mỹ học, đó là lịch trình từ cái Bi, cái Tầm thường đến cái Đẹp, cái Cao thượng. Bằng một hệ thống ngôn ngữ rất bình dị, bình dị đến mức trẻ nhỏ cũng cảm nhận được, ví như:

*Ai mặc áo cà sa
tâm chưa rời uế trước
không tư chế không thực
không xứng áo cà sa*

Giáo sư Hoàng Thiệu Khang tốt nghiệp đại học Tổng Hợp Hà Nội năm 1957, ngành sử triết, hiện đang dạy Đại Học Tổng Hợp và trường Cao Cấp Phật Học ở Thành Phố Hồ Chí Minh. Các tác phẩm đã xuất bản: *Giáo Trình Mỹ Học*, NXB Đại Học Tổng Hợp (1987) và *Cảm Nhận và Suy Tưởng*, NXB Văn Học (1995).

Giáo sư Khang là một trong ba sinh viên của Giáo sư Trần Đức Thảo đã ghi chép lại các bài giảng triết học của Giáo sư Thảo tại Hà Nội vào các năm 1955-56. Xin đọc bài điểm sách của Giáo sư Thảo, *Lịch Sử Tư Tưởng Trước Marx*, trong số này.

Bằng một hệ thống hình ảnh cụ thể - cảm tính- ví như:

*Như mái nhà vung lợp
Mua liền xâm nhập vào
Cũng vậy tâm không tu
Tham dục liền xâm nhập*

bằng một thể kệ ngắn 4 hoặc 6 câu rất dễ nhớ, dễ thuộc, kinh Pháp Cú đã thực hiện việc biểu hiện tư tưởng của mình thông qua một kết cấu Song hành- đối lập rất chuẩn xác. Rất cần chú ý đến giá trị của kết cấu này vì nó mang hiệu quả thông tin và thuyết phục cao. Đó là vừa kết cấu theo logic so sánh:

*Ai sống một trăm năm
Không thấy câu bất tử
Tốt hơn sống một ngày
Thấy được câu bất tử*

vừa là một kết cấu mang tính chất nghệ thuật- phong cách học (*stylestique*).

*Người hiền thấy là ác
Khi thiện chưa chín muồi
Khi thiện chưa chín muồi
Người hiền thấy là thiện*

Kết cấu này có khả năng đưa người cảm nhận và nhận thức trực tiếp đi vào Tâm linh Phật Giáo. Mỗi con người đều tồn tại trong một nhân quan so sánh. Vì con người tồn tại trong xã hội, tồn tại cùng với sự tồn tại của những người khác. Qua so sánh, một hệ chuẩn đạo đức, tư tưởng, thẩm mỹ... sẽ được xác lập tương đối. Tư duy so sánh của con người như là cái *à priori* - tiên thiên của nó. Chúng hiểu vì sao mà kinh Pháp Cú thực hiện được việc soi rọi một ánh sáng Phật trực tiếp đi vào tâm thức con người, không qua những tường vách của suy lý dẫn giải. Cho nên, ngôn ngữ của Pháp Cú nằm trong khái niệm VÔ NGÔN

*Dẫu nói ngàn câu kệ
Nhưng không gì lợi ích*

Thẩm Mỹ Vô Ngã

*Tốt hơn nói một câu
Nghe xong, được tịnh lạc*

Có lẽ vẫn cần nhắc lại, dẫu có khi là thừa: vô ngôn không phải là không nói, không lời. Vô Ngôn là một hệ mã đặc biệt, nó đi vào bối cảnh tâm linh con người. Vô ngôn là ngôn ngữ của tâm linh, nói với tâm linh.

Khát vọng tiềm tàng và tối thượng của con người là Hiện Hữu chứ không chỉ là một thực thể tồn tại thuần sơ, vì con người mang tính người.

Con người? Tính người? Giải đáp được những câu hỏi đó thì sẽ dễ dàng hơn trong cuộc đi vào kinh Pháp Cú, vì bộ kinh này mang một chất nhân văn sâu lắng. Có thể nói, Pháp Cú tiêu biểu cho tinh thần nhân văn Phật Giáo, cũng như cho triết học Phương Đông. Dễ dàng tìm thấy trong Pháp Cú những tư tưởng nhân văn của Lão Tử, Khổng Tử.... Tất cả đều đồng quy vào CON NGƯỜI và TÍNH NGƯỜI.

Đã có nhiều định nghĩa khái niệm Con Người. Triết học Cổ Đại Hy-La khởi thủy bằng siêu hình học nên chỉ quây quanh câu hỏi về đại vũ trụ. Từ Socrate, nền triết học ấy mới bắt đầu nhìn vào Con Người. Nhưng nó lại đặt con người trước những "lẽ phải làm", con người đạo đức, tư tưởng... Nhà thờ Trung Cổ đặt con người dưới chân bệ tượng thờ, con người nô lệ nhỏ nhoi. Đến thời Phục Hưng, nỗ lực của triết học nhằm vào chủ nghĩa nhân bản. Nhưng một định nghĩa về con người cao nhất cũng chỉ là "...con người là một cây sậy, nhưng là một cây sậy biết suy nghĩ" (Pascal); hay "Tôi tự duy là tôi tồn tại" (Descartes).

Chủ nghĩa nhân văn Phục Hưng đòi cho con người phải được giải phóng, mà trước hết là sự giải phóng bản năng. Chúng ta hiểu vì sao, thời kỳ đầu của Phục Hưng, nghệ thuật lại miêu tả một bản năng lai láng chảy như vậy.

Một định nghĩa triệt để cần được thay thế. Tinh thần triết học nhân bản của Pháp Cú, có thể phát biểu rất gọn trong một câu: Con người là NGƯỜI. Bằng tinh thần triết học nhân bản, Pháp Cú đã mang linh hồn của một định nghĩa không thể thay thế.

Loài người, hiển nhiên có một quá trình tự nhiên trước khi sinh thành ra nó: mà quá trình tự nhiên gần nhất với nó là quá trình sinh học. Bị ảnh hưởng bởi cái tầng tự nhiên sinh học này mà đã có khái niệm "Con Người"- *animal humaine*, một khái niệm ngộ nhận tầm thường.

Trước hết, con người là một tự thân sinh thành, xét từ góc độ sinh thành chủng loại. Tự nhiên đã trực tiếp sinh ra muôn loài, hoàn tất nó ngay từ đầu. Đó là những giống loài, sinh thể mang bản năng thuần túy. Tự nhiên không trực tiếp sinh ra con người, nó chỉ cho con người một tiền đề sinh thể. Con người phải tự mình chuyển hóa cái tiền đề sinh thể này sao cho nó mang bản chất nhân tính. Điều kiện để thực thi cuộc chuyển hóa này là xã hội. Con người chỉ tự sinh ra mình bằng xã hội, trong xã hội. "Điều kiện tự nhiên người chính là điều kiện xã hội của nó." (C.Mác)

Xét theo góc độ sinh thành cá thể, con người lại tiếp tục là một tự thân phát triển. Đó là linh hồn của Pháp Cú. Cả 26 phẩm trong Pháp Cú đều nói tới cái tự thân sinh thành và phát triển của con người. Tư thân phát triển của con người trong Pháp Cú là quá trình từ con người tha hóa, vô minh... đến con người Hiện Hữu- Trí Huệ.

Trong cuộc tự sinh ra mình đầy khó khăn kia, đã có những cuộc sinh mà không nở!

*Khó thay, được làm người,
Khó thay, được sống còn,
Khó thay nghe diệu pháp,
Khó thay, Phật ra đời!
Ai tâm không an trú,
Không biết chân diệu pháp
Tinh trí bị rúng động
Trí tuệ không viên thành.*

Pháp Cú đặt trước Chủ thể - Người những vấn nạn. Và mỗi chủ thể sẽ phải nỗ lực trả lời để tự tác thành nên mình, một trả lời bằng nhận thức và cả bằng hành động.

*Ta là ai?
Biết thân như bọt nước,
Ngộ thân như là huyễn,
Bẻ tên hoa của ma,
Vượt tâm mắt thần chết.*

Ta đang sống ở cõi nào? Ta nên quan hệ với nó như thế nào?

*Hãy nhìn như bọt nước,
Hãy nhìn như cảnh huyễn,
Quán nhìn đời như vậy,
Thần chết không bắt gặp.
Ta có thể trở thành cái gì?
Hương các loại hoa thơm
Không ngược bay chiều gió*

*Nhưng hương người đức hạnh
Ngược gió khắp tung bay...
Cũng vậy giữa quần sanh
Uế nhiễm, mù, phạm tục,
Đệ tử bậc Chánh Giác
Sáng ngời với Trí Tuệ*

Đó là những vấn nạn của Hiện Hữu- Vô Ngã.

☪

Một chiều triết lý và thẩm mỹ xuyên suốt kinh Pháp Cú là chiều của Hiện Hữu- Vô Ngã với chữ Thời. Chiều này mang nhiều nội dung nhập trùng, bát ngát. Nhưng nó không ở trong sương mù của siêu hình học, nó vẫn là những chiều kích của nhân gian hiện thực.

Pháp Cú trình bày Hiện Hữu- Vô Ngã là cái đích đến của một tiến trình. Như vậy, Hiện Hữu- Vô Ngã là một năng lực TRỞ NÊN của Thời.

Hiện Hữu là hiện hữu của cái TA (Self). Đó là một Bản Ngã cá biệt (Ego). Nó buộc phải xuất hiện trong logic của Thời, trong chuỗi những Tương duyên. Nó hiện ra trong chuỗi dây oan nghiệt (kamma- résultats). Nó đi về trong Nhân-Quả (resonsand résultats). Như vậy, bản chất của Hiện Hữu là Thời tính.¹

Từ cái Ta tầm thường, dung tục đến cái Ta Hiện Hữu là một quá trình của Trí và Ý Chí quyết sống của chủ thể.

Ngã mang thời tính của một thực tại Đang Là. Ngã tiến triển, khát vọng tiến triển, sẽ tự đặt ra câu hỏi Sẽ Là. Như vậy, Hiện Hữu bao giờ cũng mang thời tính Trở Nên (Becoming). David Bohm cho rằng, Hiện Hữu là một biểu hóa (explication) từ một trật tự tiềm tại (implicate order) trong một tiến trình chuyển động đại thể (holomovement) mà chúng ta ý thức được.²

Như vậy, Hiện Hữu là hiện hữu của Vô Thường.

☪

Lộng lẫy giữa những trang Pháp Cú là cái đẹp của Vô Ngã- Hiện Hữu.

*“Sang bờ bên kia. Sang bờ bên kia. Tất cả sang bờ bên kia.
Tất cả đã sang được bờ bên kia. Giác ngộ, reo vang!”*

(Gate, Gate, Paragate, Parasamgate- Boddhi- Ava!) (Lời thần chú trong “Bát Nhã”).

Bờ bên này của Không ý- ý ô nhiễm là cái Bi:

*Nếu với ý vô nhiễm
Nói lên hay hành động*

Khổ nào bước theo sau... Bờ bên kia của Ý là cái Đẹp:

*Nếu với ý thanh tịnh
Nói lên hay hành động
An lạc bước theo sau
Như bóng không rời hình*

Đó là cái đẹp của Thanh tịnh, An lạc trong cái Tâm Vô Ngã. Bờ bên này là uestrước, không tự chế, không thực-bờ của cái Bi:

*Uống rượu men rượu nấu
Người sống đam mê vậy
Chính ngay tại đời này
Tu đạo bởi gốc mình
Bờ bên kia là cái Đẹp:
Ai rời bỏ uestrước,
giới luật khéo nghiêm trị,
tự chế, sống chơn thực,
thật xứng áo cà sa.*

Đó là cái Đẹp của một bản lĩnh tự chế.

*Kẻ trí tự rửa sạch
Cầu uestừ nội tâm*

Đó là cái Đẹp của Thanh lọc (kathasis). Đó là cái Đẹp của những tiếng cười lạc quan vang lên từ cuộc sống:

*Vui thay, chúng ta sống
Không hận, giữa hận thù
...Vui thay chúng ta sống
Không bệnh giữa ốm đau
...Vui thay chúng ta sống
Không rộn giữa rộn ràng
...Vui thay chúng ta sống
Không gì gọi của ta
Ta sẽ hưởng hỷ lạc
Như Chú Thiên Quang Âm*

Đó là cái Đẹp của một sắc năng tinh khôi.

1 Xem *Thời Lý và Hiện Hữu*, Nguyễn Hữu Liêm, Triết, 1996. Tr. 23-24.

2 Sđd, tr. 25.

Thăm Mỹ Vô Ngã

Vô Ngã- Hiện Hữu trong Pháp Cú, bên cạnh cái Đẹp, cũng rực rỡ thăm mỹ cái Cao thượng, cái Trác tuyệt. Đó là một nhân cách Siêu việt:

*Nhu giữa đồng rác nhóp
Quãng bờ trên đường lớn
Chỗ ấy hoa sen nở
Thơm sạch, đẹp ý người.*

Từ rác nhóp, bùn lầy... SEN thoát hiện. Đây không chỉ là sự thắng hoa, không là huyền thoại. Trong cái nghĩa đích thực của tư tưởng Phật Giáo, đây là một chuyển hóa kỳ diệu. Đây là Thân thoát!

Nhân cách siêu việt tự xác lập mình bằng năng lực Tự thắng. Thắng hoàn cảnh đã khó, tự thắng mình lại càng khó khăn bội phần!

*Dấu tại bãi chiến trường,
Thắng ngàn ngàn quân địch,
Tự thắng mình tốt hơn,
Thật chiến thắng tối thượng.*

Nhu vậy, Vô Ngã- Hiện Hữu là một bản lĩnh Tự tại- cái bản lĩnh của bậc Đại dũng.

☪

Mỗi con người tại thế là một giọt sương nhỏ đọng trên ngọn cỏ đời. Bình minh Pháp Cú chiếu tỏa, mỗi giọt sương nhỏ nhoi bỗng ngậm ánh thái dương rực rỡ

